

# PHƯƠNG PHÁP LUẬN NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

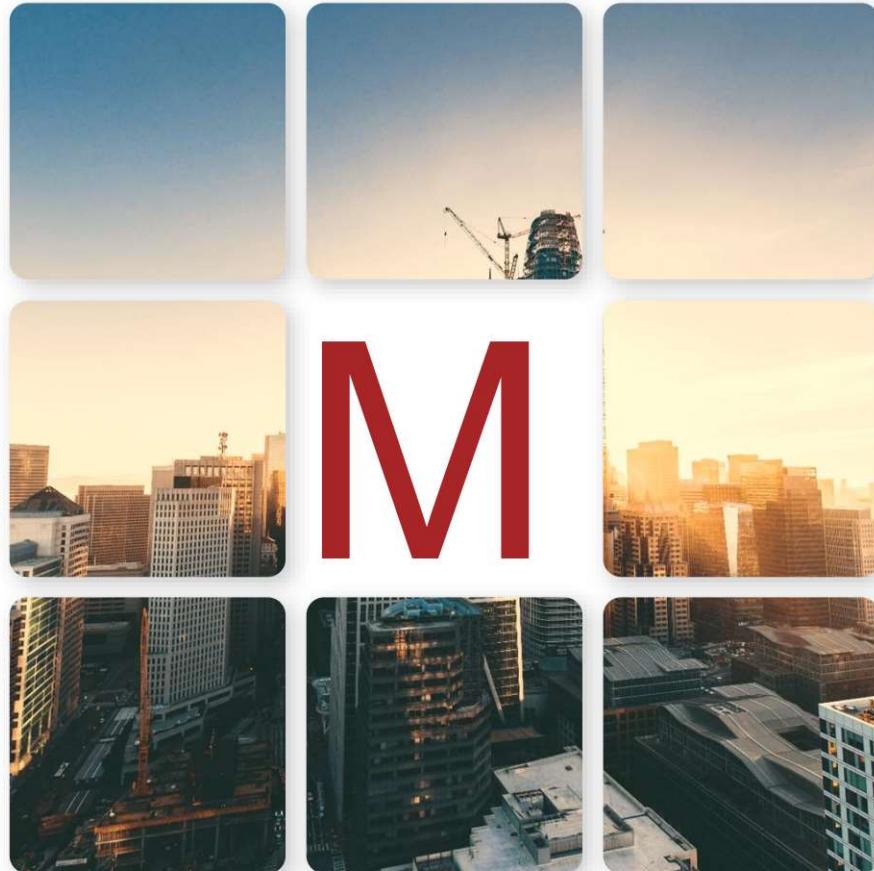




## CHƯƠNG IV: BÁO CÁO KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU



- 01 Một số báo cáo KQNC
- 02 Thuyết trình khoa học
- 03 Ngôn ngữ khoa học
- 04 Trích dẫn khoa học



# MỘT

PHẦN 01  
Một số báo cáo  
KQNC



01

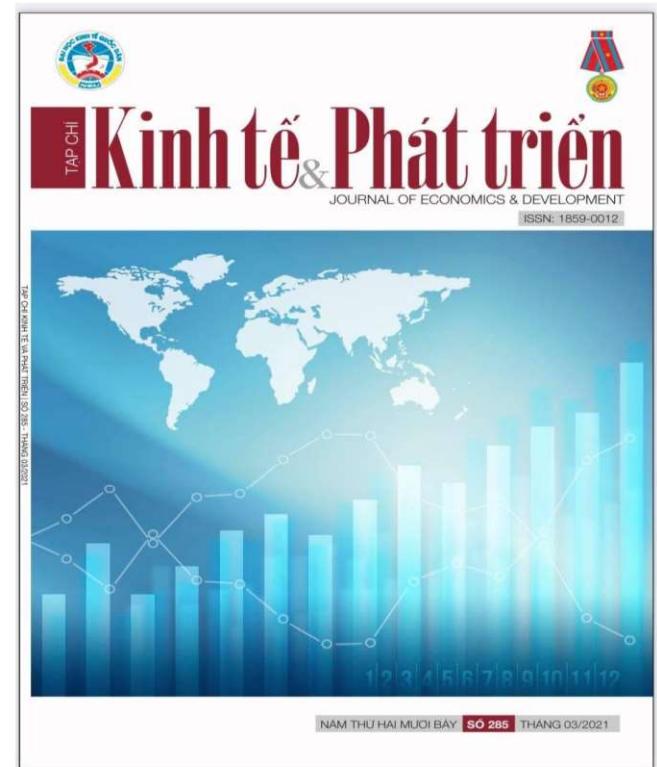
## Một số báo cáo kết quả nghiên cứu

### Bài báo khoa học

Bài báo khoa học được viết để công bố trên các tạp chí chuyên môn hoặc trong hội nghị KH nhằm :

- ✓ Công bố một ý tưởng khoa học
- ✓ Công bố từng KQ riêng biệt của một công trình
- ✓ Công bố kết quả nghiên cứu toàn bộ công trình
- ✓ Đề xướng một cuộc tranh luận trên tạp chí hoặc hội nghị khoa học

Bài báo khoa học luôn phải chứa đựng các tri thức khoa học dựa trên kết quả quan sát, thực nghiệm khoa học



01

## Một số báo cáo kết quả nghiên cứu

### Cấu trúc logic của bài báo khoa học

TT	Các loại bài báo	Vấn đề	Luận điểm	Luận cứ	Phương pháp
1	Công bố ý tưởng khoa học	x	x	-	-
2	Công bố kết quả nghiên cứu	[x]	x	x	x
3	Đề xướng một cuộc thảo luận khoa học trên báo chí	x	[x]	-	-
4	Tham gia thảo luận trên báo chí	[x]	[x]	x	x
5	Báo cáo đề dẫn hội nghị khoa học	x	[x]	-	-
6	Tham luận tại hội nghị khoa học	[x]	[x]	x	x
7	Thông báo khoa học	Không có cấu trúc này			

01

# Một số báo cáo kết quả nghiên cứu

Bài báo khoa học



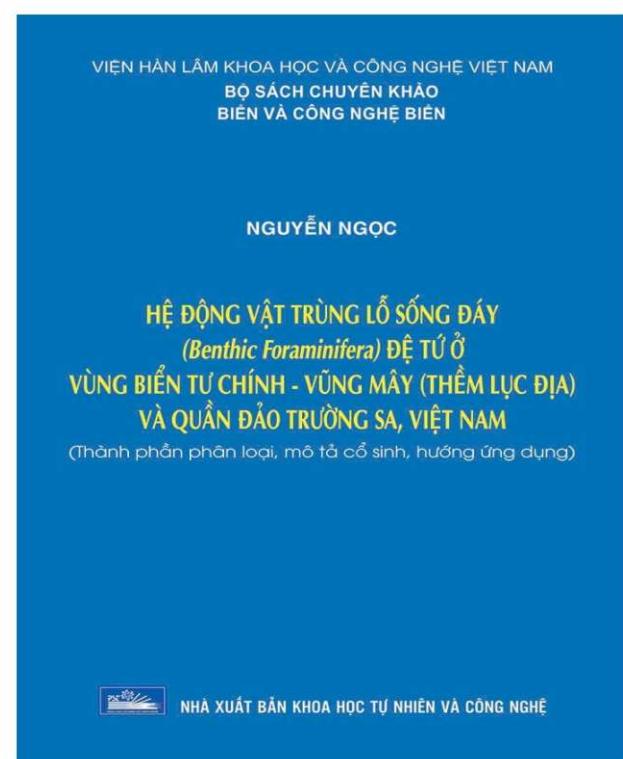
01

## Một số báo cáo kết quả nghiên cứu

Công trình khoa học

### Chuyên khảo khoa học

Chuyên khảo khoa học là loại ấn phẩm đặc biệt, không định kỳ, được xuất bản theo kế hoạch của một chương trình, dự án, hoặc nhóm nghiên cứu liên quan đến một hướng nghiên cứu đang có triển vọng phát triển.



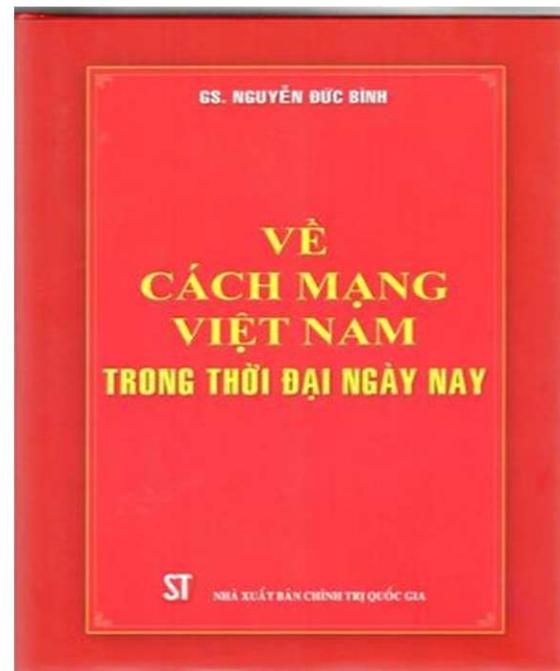
01

## **Một số báo cáo kết quả nghiên cứu**

Công trình khoa học

### Tác phẩm khoa học

Tác phẩm khoa học phải là sự tổng kết một cách có hệ thống toàn bộ phương hướng nghiên cứu. Về mặt luận điểm khoa học, tác phẩm khoa học khác nghiên cứu chuyên khảo ở chỗ, giữa các phần có một luận điểm nhất quán.



01

## **Một số báo cáo kết quả nghiên cứu**

Công trình khoa học

### **Luận văn khoa học**

Chuyên khảo về một chủ đề khoa học hoặc công nghệ do một người viết nhằm:

Rèn luyện về phương pháp và kỹ năng NCKH

- Thể nghiệm kết quả của một giai đoạn học tập
- Bảo vệ trước hội đồng chấm luận văn



01

# Một số báo cáo kết quả nghiên cứu

Bố cục chung của luận văn/khoa luận

01



**Phần thủ tục**

Bìa và thông tin chung

02



**Phần mở đầu**

Lý do NC, Lịch sử NC, Mục tiêu, Mẫu, Vấn đề NC

03



**Trình bày kết quả**

KQNC và thảo luận KQ

06



**Phần phụ đính**

Phụ lục, hình vẽ, biểu đồ..

05



**Tài liệu tham khảo**

Danh mục TLTK

04



**Kết luận & Khuyến nghị**

Tổng hợp KQNC và Khuyến nghị



# HAI

## PHẦN 02

### Thuyết trình khoa học

02

## Thuyết trình khoa học

Thuyết trình khoa học nhằm diễn đạt tư tưởng khoa học của người nghiên cứu, thuyết trình luôn phải thực hiện trong điều kiện khắt khe: 1) *Rằng buộc về thời gian*; 2) *Phải dùng đúng khi kết thúc một nội dung cần thuyết trình*.

TT	CẤU TRÚC THUYẾT TRÌNH	TRẢ LỜI CÂU HỎI
1	Vấn đề thuyết trình	Đưa <b>luận điểm</b> gì?
2	Luận điểm của bản thuyết trình	Chứng minh <b>luận điểm</b> nào?
3	Luận cứ để chứng minh	Chứng minh bằng <b>cái gì</b> ?
4	Phương pháp thuyết trình	Chứng minh bằng <b>cách nào</b> ?

02

## **Thuyết trình khoa học**

### **Vấn đề thuyết trình**

Vấn đề thuyết trình là câu hỏi đặt ra cho mỗi bản thuyết trình. “Tác giả định đưa luận điểm nào ra trước đồng nghiệp/hội đồng?”

Ví dụ: “Trẻ hư tại ai?”

### **Luận điểm thuyết trình**

Người thuyết trình luôn phải trả lời được câu hỏi: “Tác giả định chứng minh điều gì?”, chẳng hạn, để trả lời câu hỏi đã nêu trên, tác giả đưa ra luận điểm:

Ví dụ: “Trẻ hư tại cha, chứ không phải tại mẹ”



02

## *Thuyết trình khoa học*

### **Luận cứ thuyết trình**

Luận cứ thuyết trình là những bằng chứng được đưa ra để chứng minh luận điểm. Luận cứ trả lời cho câu hỏi:

Chứng minh bằng cái gì?

Luận điểm bảo vệ trước hội đồng/đối tác cần phải chuẩn bị rất nhiều luận cứ từ các góc cạnh khác nhau, càng đưa được nhiều luận cứ, thì luận điểm càng có sức thuyết phục.



02

## Thuyết trình khoa học

### Phương pháp thuyết trình

Có 3 phương pháp: *diễn dịch, quy nạp, loại suy*

*Diễn dịch* là phép suy luận đi từ cái chung đến cái riêng

*Quy nạp* là phép suy luận đi từ cái riêng đến cái chung

*Loại suy* là phép suy luận đi từ cái riêng đến cái riêng

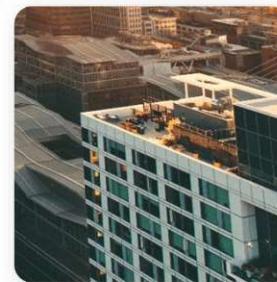




B



A



PHẦN 03

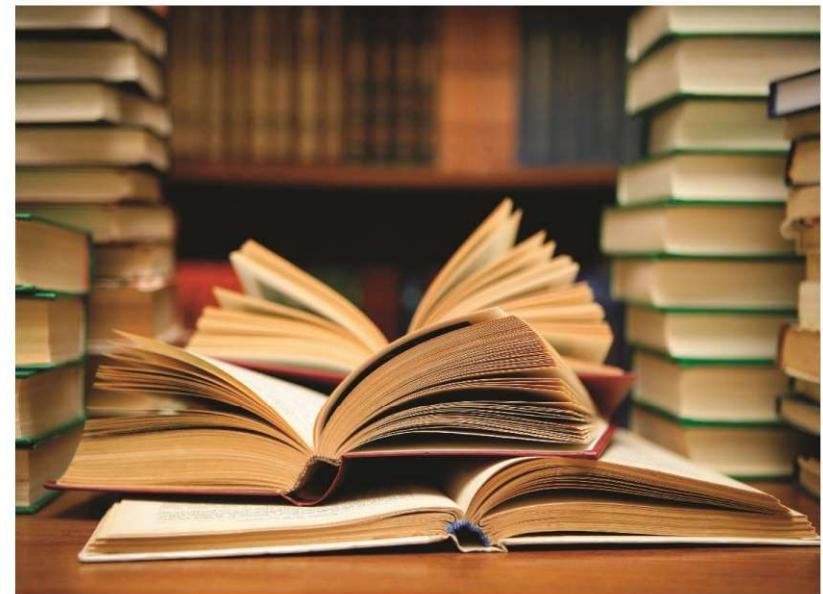
## Ngôn ngữ khoa học

## 03 *Ngôn ngữ khoa học*

### Văn phong khoa học

Văn phong khoa học phải giúp trình bày một cách khách quan kết quả nghiên cứu, tránh thể hiện tình cảm yêu ghét đối với đối tượng khảo sát.

Xét về mặt logic học, ngôn ngữ khoa học dựa trên các phán đoán hiện thực, là loại phán đoán thấy sao nói vậy, không quy về bản chất khi không đủ luận cứ, thể hiện thái độ khách quan, không xen tình cảm yêu ghét vào đối tượng khảo sát.



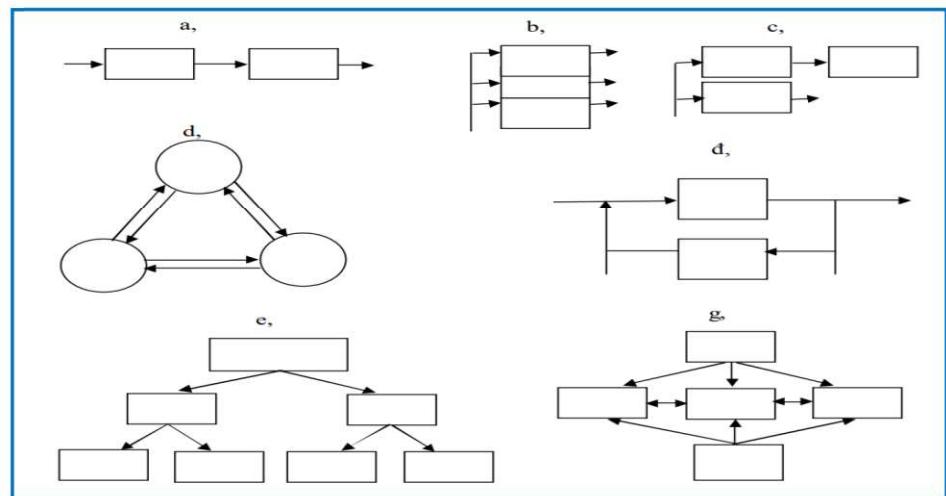
03

## Ngôn ngữ khoa học

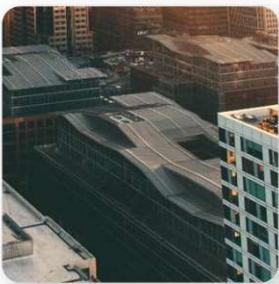
**Sơ đồ** là hình ảnh trực quan về mối liên hệ giữa các yếu tố trong hệ thống hoặc liên hệ giữa các công đoạn trong một quá trình.

Sơ đồ được sử dụng trong trường hợp cần cung cấp một hình ảnh khái quát về cấu trúc của hệ thống, nguyên lý vận hành của hệ thống, nhưng không đòi hỏi chỉ rõ tỷ lệ và kích thước của các bộ phận cấu thành hệ thống.

**Hình vẽ** cung cấp một hình ảnh tương tự đối tượng nghiên cứu về mặt hình thể và tương quan trong không gian, nhưng cũng không quan tâm đến tỷ lệ hình học



# BÔN



PHẦN 04  
Trích dẫn khoa học



## 04 **Trích dẫn khoa học**

### Ý nghĩa trích dẫn khoa học

Nó giúp người đọc dễ tra cứu lại các tư tưởng, các luận điểm, các tác phẩm mà tác giả đã trích dẫn.

Thể hiện ý thức tôn trọng pháp luật về quyền tác giả.

Thể hiện sự tôn trọng những cam kết về chuẩn mực đạo đức trong khoa học.

### Nguyên tắc trích dẫn khoa học

Ghi rõ xuất xứ của tài liệu đã trích dẫn khi sử dụng kết quả nghiên cứu của đồng nghiệp.

Tôn trọng nguyên tắc bảo mật của nguồn tài liệu được cung cấp.

Thực hiện trích dẫn tài liệu theo từng yêu cầu cụ thể của các nhà xuất bản.



## 04 **Trích dẫn khoa học**



### Trích dẫn theo chuẩn APA

Chuẩn APA (American Psychological Association) được tạo ra bởi Hiệp hội Tâm lý học Hoa Kỳ vào năm 1929 để đặt ra một quy chuẩn chung cho các nhà nghiên cứu trong việc dẫn nguồn tài liệu tham khảo (phiên bản thứ 7 năm 2020).

04

## Trích dẫn khoa học



### Trích dẫn theo chuẩn IEEE

IEEE được viết tắt từ Institute for Electrical and Electronics Engineers (Viện Kỹ sư Điện và Điện tử) - một tổ chức nghề nghiệp thế giới (<https://www.ieee.org>). Kiểu trích dẫn IEEE khá phổ biến trong các lĩnh vực kỹ thuật.



## Tổng kết Chương IV

---



- 01 Một số báo cáo KQNC
- 02 Thuyết trình khoa học
- 03 Ngôn ngữ khoa học
- 04 Trích dẫn khoa học

**THANK YOU**

